

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 6, xã Đ, huyện T T, tỉnh P

Bị đơn: Anh Trần Phương V, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu 6, xã Đ, huyện T T, tỉnh P

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Phương V và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung: Chị T và anh V đều xác định không có con chung.

*Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị T và anh V đều xác định không có và không đề nghị giải quyết.

*Về án phí: Chị T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp. Trả lại cho Chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005953 ngày 18/4/2022 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện T T, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T T;
- THA Dân sự huyện T T;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Khánh Vinh